

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84/2020/HS-PT**  
Ngày: 22 - 7 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Trọng Hân

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Văn Linh

Ông Nguyễn Thành Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà **Đỗ Thị Tuyết Nhung** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Văn B**, sinh năm 1987, tại C, Kiên Giang;

Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 6, thị trấn A, huyện P, Kiên Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng G và bà Dương Thị N; vợ Nguyễn Thị G, có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Ô, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 15 giờ, ngày 08-10-2019, Nguyễn Văn B lái xe ô tô tải biển số 68C - 087.76 của Nguyễn Văn T chạy từ hướng xã Hàm Ninh đi hướng ấp S, xã D, huyện P, tỉnh Kiên Giang để lấy đất. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 2, ấp S, xã D, huyện P, lúc này khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo B bắt ngờ cho xe rẽ bên phải đường nhưng không bật đèn nhạn xe thì va chạm vào xe mô tô biển số 68P1 – 471.42 do anh Hồ Văn Đ điều khiển chở theo vợ là chị Trần Thị Thu T chạy hướng cùng chiều, làm cả hai bị té ngã xuống đường, chị T bị thương nhẹ, anh Đ bị té ngã vào gầm ô tô tải và bị bánh xe cán qua người bị thương nặng dẫn đến tử vong. Ngày 14-11-2019, Nguyễn Văn B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P khởi tố cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. Quá trình điều tra, bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường cho bị hại và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode màu đen bạc, biển số 68P1 – 471.42, đã qua sử dụng;

- 01 xe ô tô tải hiệu Foton, loại Thaco Auman D240B/W290, biển số 68C - 087.76, đã qua sử dụng;

Tất cả tài sản trên đã giao trả cho chủ sở hữu.

**\* Tại bản án sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:**

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Văn B 01 (Một) năm tù về tội** “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

\* Ngày 07 tháng 5 năm 2020 bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng tội của bị cáo, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

\* Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo và đại diện bị hại tự thỏa thuận hỗ trợ thêm 100.000.000 đồng, đại diện bị hại đề nghị xử nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện bị hại tha thiết yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

**Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:** Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là không nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng tiền bảo hiểm, tại phiên tòa đại diện bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo còn từ 6 tháng đến 09 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm: Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 08/10/2019, Nguyễn Văn B điều khiển xe mang biển số 68C – 087.76 chạy từ hướng xã Hàm Ninh đến ấp S, xã D thì bất ngờ cho xe rẽ bên phải đường nhưng không bật đèn xi nhan thì va chạm vào xe mô tô biển số 68P1 – 471.42 do anh Hồ Văn Đ điều khiển chở theo vợ là chị Trần Thị Thu T chạy hướng cùng chiều, làm cả hai bị té ngã xuống đường, chị T bị thương nhẹ, anh Đ bị té ngã vào gầm ô tô tải và bị bánh xe cán qua người bị thương nặng dẫn đến tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra hậu quả nghiêm trọng làm ông Hồ Văn Đ bị thiệt hại tính mạng, bà Trần Thị Thu T bị thương nhẹ. Hành vi của bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây đau thương mất mát và tổn thất tinh thần rất lớn cho gia đình người bị hại. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là có căn cứ. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 235.000.000 đồng và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ thêm (đại diện bị hại không yêu cầu) cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000 đồng; được phía bị hại yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo ở ngoài lo cho gia đình, đây được xem là những tình tiết mới. Đối chiếu quy định về án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đại diện bị hại tha thiết xin giảm án và xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo khắc phục tiền bồi thường thỏa đáng cho gia đình người bị hại, quá trình điều tra và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Xét quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo và sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận một phần. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo và bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục bản thân nên HĐXX chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Do bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang.

**2. Áp dụng:** Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Văn B 01 (một) năm tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**. Thời gian thử thách là 24 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 22/7/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện P, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**4. Các quyết định khác của Bản án số 28/2020/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1);
- VKSND huyện(1);
- TAND huyện (1);
- THA hình sự huyện (1);
- CC THADS huyện (1);
- UBND thị trấn An Thới (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu (7).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Trọng Hân**

**THẨM PHÁN                      HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**THẨM PHÁN                      THẨM PHÁN                      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Quang      Võ Văn Linh                      Lê Trọng Hân**